

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đối với mỏ sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng tại xã Hà Long**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 438/TTr-SNNMT ngày 25/3/2026 và Công văn số 5713/SNNMT-ĐCKS ngày 17/4/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt mỏ sét tại xã Hà Long, tỉnh Thanh Hóa là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, đảm bảo các tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Điều 143 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025, sửa đổi, bổ sung tại khoản 54 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ, với các nội dung sau:

- Loại khoáng sản: Sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng.
- Tổng diện tích khu vực: 210,54 ha. Trong đó:
  - + Khu vực 1: mỏ đất sét Hà Long, diện tích khoảng 117,7 ha.
  - + Khu vực 2: mỏ đất sét Hà Long 1, diện tích khoảng 92,84 ha

*(có tọa độ, ranh giới các khu vực tại Phụ lục kèm theo).*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung tham mưu, thẩm định theo đúng quy định của pháp luật.

+ Thực hiện đăng tải công khai nội dung khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại Điều 1 của Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa.

+ Thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục lựa chọn đơn vị thăm dò, khai thác khoáng sản đối với khu vực mỏ sét nêu trên, đảm bảo công khai, minh bạch, theo đúng quy định của pháp luật.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND xã Hà Long khẩn trương tổ chức rà soát, điều chỉnh, cập nhật quy hoạch lâm nghiệp, quy hoạch xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành khác đối với khu vực mỏ nêu trên nhằm bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy hoạch khoáng sản; làm cơ sở để thực hiện quy trình cấp phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định pháp luật.

- UBND xã Hà Long có trách nhiệm phối hợp, bảo đảm cho việc triển khai thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản đối với khu vực đã được khoanh định không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng hiện trạng đã phê duyệt; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Văn hóa, thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND xã Hà Long; Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HCTC<sub>Phuong</sub>, CN (T04.70).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Cao Văn Cường**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**PHỤ LỤC: DANH MỤC KHU VỰC KHÔNG ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Địa danh, vị trí mỏ	Diện tích	Loại khoáng sản	Hệ tọa độ VN2000 Kinh tuyến trực 105 <sup>0</sup> , múi chiều 6 <sup>0</sup>	Hệ tọa độ VN2000 Kinh tuyến trực 105 <sup>0</sup> , múi chiều 3 <sup>0</sup>	Tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá
1	Mỏ sét thuộc xã Hà Long, tỉnh Thanh Hoá	+ Khu vực mỏ sét Hà Long: 117,7 ha	Sét làm nguyên liệu sản xuất xi măng	2227237 - 586637 2227562 - 586116 2227084 - 585580 2227028 - 585299 2226783 - 584992 2226065 - 585922 2226368 - 586147 2227237 - 586637	2227905.438 - 586663,002 2228230.536 - 586141,845 2227752.392 - 585605,684 2227696.376 - 585324,600 2227451.302 - 585017,508 2226733.087 - 585947,787 2227036.178 - 586172,854 2227905.438 - 586663,002	Điều 143 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025; sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 54 Điều 1 Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ.
2		+ Khu vực mỏ sét Hà Long 1: 92,84 ha		2225444 - 588194 2225817 - 588522 2225957 - 588254 2225996 - 587993 2225687 - 587897 2226146 - 586552 2225672 - 586266 2225379 - 586461 2225571 - 588016 2225444 - 588194	2226111.900 - 588220,469 2226484.530 - 588548,270 2226625.460 - 588280,850 2226664.485 - 588019,010 2226354.973 - 587923,380 2226814.111 - 586577,976 2226339.969 - 586291,890 2226046.881 - 586486,949 2226238.938 - 588042,415 2226111.900 - 588220,469	